

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 03 XU PÁP YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 TRẮNG ĐEN (1DW1) (B)

Sơ đồ online:

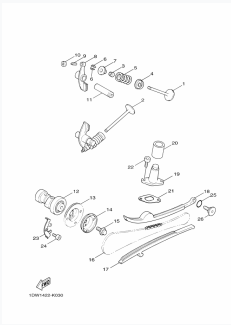
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-03-xu-pap-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2011-1dw1-b--YAXMGROUPCTL0000038>  
— mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                           |                 |
|----------------------------------|---------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 25 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 0/25 | Tổng giá trị: — |
|----------------------------------|---------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 03 XU PÁP YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B)



Mã EPC

YAXMGROUPCTL0000038

Thương hiệu

YAMAHA

Loại hệ thống

ENGINE

Danh mục

CATALOGUE XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 TRẮNG ĐEN (1DW1) (B)

Số phụ tùng

25 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (25 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 03 XU PÁP YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B)**:

| #  | Tên phụ tùng                                    | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|-------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1  | Xupap Hút 5HKE21110000 YAMAHA CUXI              | 5HKE21110000 | 1  | —      |
| 2  | Xupap Xả 5HKE21210000 YAMAHA CUXI               | 5HKE21210000 | 1  | —      |
| 3  | Phốt Xu Páp 1DWE21190000 YAMAHA CUXI            | 1DWE21190000 | 1  | —      |
| 4  | Phốt Xu Páp 1DWE21160000 YAMAHA CUXI            | 1DWE21160000 | 1  | —      |
| 5  | Lò Xo Xupap 5AP121130000 YAMAHA CUXI            | 5AP121130000 | 1  | —      |
| 6  | Móng Hãm 3C8E21180000 YAMAHA CUXI               | 3C8E21180000 | 1  | —      |
| 8  | Cò Xu Páp 5WCE21510000 YAMAHA CUXI              | 5WCE21510000 | 1  | —      |
| 9  | Vít Chính Xupap 5FME21590000 YAMAHA BW'S        | 5FME21590000 | 1  | —      |
| 10 | Đai Ốc Hãm 901700580000 YAMAHA BW'S             | 901700580000 | 1  | —      |
| 11 | Ắc Cò 5VTE21560000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5VTE21560000 | 1  | —      |
| 12 | Cụm Trục Cam 1DWE21700000 YAMAHA CUXI           | 1DWE21700000 | 1  | —      |
| 13 | Nhông Cam 1DWE21760000 YAMAHA CUXI              | 1DWE21760000 | 1  | —      |
| 14 | Đĩa 1DWE11450000 YAMAHA CUXI                    | 1DWE11450000 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                       | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|----------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 15 | Bu Lông 958170801600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA  | 958170801600 | 1  | —      |
| 16 | Xích 945687008400 YAMAHA CUXI                      | 945687008400 | 1  | —      |
| 17 | Dẫn Hướng Xích Cam 1 5HKE22310000<br>YAMAHA CUXI   | 5HKE22310000 | 1  | —      |
| 18 | Dẫn Hướng Xích Cam 2 5HKE22410000<br>YAMAHA CUXI   | 5HKE22410000 | 1  | —      |
| 19 | Bộ Tăng Cam 4CWE22100100 YAMAHA CUXI               | 4CWE22100100 | 1  | —      |
| 20 | Đệm 1DWE22320000 YAMAHA CUXI                       | 1DWE22320000 | 1  | —      |
| 21 | Đệm 4DHE22130100 YAMAHA BW'S                       | 4DHE22130100 | 1  | —      |
| 22 | Bu Lông 913170601600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA  | 913170601600 | 1  | —      |
| 23 | Đệm 1DWE111F0000 YAMAHA CUXI                       | 1DWE111F0000 | 1  | —      |
| 24 | Bu Lông 913170601200 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA  | 913170601200 | 1  | —      |
| 25 | Vòng Đệm 932101586200 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 932101586200 | 1  | —      |
| 26 | Vòng Đệm 5VDE21570000 YAMAHA NOUVO                 | 5VDE21570000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-03-xu-pap-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2011-1dw1-b--YAXMGROUPCTL0000038> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 03 XU PÁP YAMAHA XC100N CUXI TRANG ĐEN 2011 (1DW1) (B) (YAXMGROUPCTL0000038). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-03-xu-pap-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2011-1dw1-b--YAXMGROUPCTL0000038>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 03 XU PÁP YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B) (YAXMGROUPCTL0000038)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-03-xu-pap-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2011-1dw1-b--YAXMGROUPCTL0000038>. Truy cập 08/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 03 XU PÁP YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B) (YAXMGROUPCTL0000038)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-03-xu-pap-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2011-1dw1-b--YAXMGROUPCTL0000038>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 03 XU PÁP YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B) (YAXMGROUPCTL0000038)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.